

Số: 1310/BXD-KTXD

Hà Nội, ngày 05 tháng 6 năm 2019

V/v một số nội dung liên quan đến giá
dịch vụ thoát nước

Kính gửi: Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng

Bộ Xây dựng nhận được văn bản số 1432/SXD-HTKT ngày 27/02/2019 của Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng về việc xin ý kiến đối với một số nội dung liên quan đến giá dịch vụ thoát nước. Sau khi xem xét, Bộ Xây dựng có ý kiến như sau:

1. Về trách nhiệm xây dựng phương án giá và trình tự lấy ý kiến thỏa thuận

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 41 Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải, thì đối với khu công nghiệp: giá dịch vụ thoát nước do chủ đầu tư kinh doanh, phát triển hạ tầng khu công nghiệp thỏa thuận với các chủ đầu tư trong khu công nghiệp và quyết định về mức giá, trước khi quyết định phải có ý kiến thỏa thuận của cơ quan quản lý nhà nước về thoát nước và cơ quan quản lý giá tại địa phương.

Do đó, đối với trường hợp hệ thống thoát nước của khu công nghiệp được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách, thì Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, thỏa thuận giá dịch vụ thoát nước trên cơ sở phương án giá do chủ đầu tư kinh doanh, phát triển hạ tầng khu công nghiệp (hoặc đơn vị trực tiếp quản lý, vận hành hệ thống thu gom và xử lý nước thải) xây dựng.

2. Về công suất trạm xử lý nước thải dùng để tính toán phương án giá dịch vụ

Việc xác định giá dịch vụ thoát nước theo hướng dẫn tại Thông tư số 13/2018/TT-BXD ngày 27/12/2018 (thay thế Thông tư số 02/2015/TT-BXD ngày 02/4/2015 của Bộ Xây dựng) hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ thoát nước được xác định theo nguyên tắc tính đúng, tính đủ các chi phí hợp lý, hợp lệ của quá trình đầu tư và khai thác, vận hành của hệ thống thoát nước, phù hợp với điều kiện thực tế tổ chức dịch vụ, điều kiện hạ tầng kỹ thuật tại địa phương.

Theo đó, các chi phí thực tế hợp lý, hợp lệ thực hiện dịch vụ thoát nước được xác định tại thời điểm xây dựng phương án giá, phù hợp với khối lượng nước thải được thu gom, cần xử lý của hệ thống thoát nước tại thời điểm xây dựng phương án giá và hàm lượng chất gây ô nhiễm trong nước thải.

Chủ đầu tư kinh doanh, phát triển hạ tầng khu công nghiệp xây dựng lộ trình giá dịch vụ thoát nước phù hợp với kế hoạch đầu nôi nước thải của các chủ đầu tư vào hệ thống thoát nước về nhà máy xử lý nước thải tập trung của khu công nghiệp.

Trong thời gian công suất xử lý nước thải thực tế chưa đạt công suất thiết kế, chủ đầu tư kinh doanh, phát triển hạ tầng khu công nghiệp có thể xem xét hỗ trợ chi phí cho đơn vị thoát nước hoặc giá cho các chủ đầu tư trong khu công nghiệp để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các bên.

3. Đối với hệ số điều chỉnh phụ thuộc hàm lượng chất gây ô nhiễm (K)

3.1. Hệ số điều chỉnh giá dịch vụ xử lý nước thải phụ thuộc hàm lượng chất gây ô nhiễm (K) quy định tại Khoản 3 Điều 3 Thông tư số 13/2018/TT-BXD được xác định cho từng hộ thoát nước (trừ nước thải hộ gia đình) xả vào nguồn tiếp nhận, không căn cứ vào hàm lượng COD thiết kế của trạm xử lý.

3.2. Đối với hệ thống xử lý nước thải riêng của từng khu công nghiệp, chủ đầu tư kinh doanh, phát triển hạ tầng khu công nghiệp xác định hệ số K phù hợp với hàm lượng COD đầu vào và phương pháp xác định tổng chi phí thực hiện dịch vụ thoát nước hướng dẫn tại Thông tư số 13/2018/TT-BXD, để xác định giá dịch vụ xử lý cho từng doanh nghiệp đầu nối vào hệ thống nước thải của khu công nghiệp. Thực hiện việc xây dựng phương án giá và trình tự lấy ý kiến thỏa thuận theo hướng dẫn tại mục 1 văn bản này (trong trường hợp hệ thống thoát nước khu công nghiệp được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách).

3.3. Theo quy định tại Điều 40 Nghị định số 80/2014/NĐ-CP, thì hàm lượng chất gây ô nhiễm làm căn cứ cho việc định giá dịch vụ thoát nước được xác định theo chỉ tiêu COD trung bình của từng loại nước thải (không phải nước thải sinh hoạt), do đó chưa có cơ sở hướng dẫn việc lồng ghép thêm một số chỉ tiêu khác của nước thải như BOD, TSS, độ màu, pH... để xác định hệ số K làm căn cứ xác định giá dịch vụ thoát nước.

Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng căn cứ các ý kiến nêu trên tổ chức thực hiện hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Cục KTXD(L).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

(đã ký)

Bùi Phạm Khánh